



## Vốn ngân hàng giúp DN khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất

Trong thời gian qua, khi thực hiện sắp xếp lại, chuyển sang mô hình mới dưới các hình thức như cổ phần hóa (CPH), giao bán, khoán, cho thuê, nhiều DNNN đã gặp khó khăn với những món nợ quá hạn tồn đọng của các NHTM. Những khoản nợ quá hạn tồn đọng này hiện hữu ở tất cả các loại hình DN (như

nguyên nhân, nhưng chủ yếu vẫn là DNNN kinh doanh thua lỗ do yếu kém trong quản lý, do rủi ro giá cả; hoặc do nguyên nhân khách quan bất khả kháng như hạn hán, lũ lụt... Khi xử lý những khoản tồn đọng này, có nhiều vướng mắc nảy sinh mà bản thân các DN không thể tự giải quyết được, đòi hỏi sự giúp đỡ, trách nhiệm của các bộ ngành và sự trợ giúp của Chính phủ.

Trước tình hình này, ngân hàng đã phối hợp cùng với các ngành có liên quan xử lý

bán tài sản đảm bảo, sử dụng dự phòng rủi ro của ngân hàng. Song cũng phải thừa nhận một thực tế là, phần lớn DN chưa chủ động trong việc xử lý nợ tồn đọng, làm lành mạnh hóa tình hình tài chính của công ty. Nhiều DN vẫn còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự chi viện của Nhà nước. Mặt khác, nhiều DN sau khi thực hiện chuyển đổi đã không thực hiện nghĩa vụ trả những món nợ cũ; có những công ty đã được CPH xong và đi vào hoạt động nhưng tình hình bàn giao tài sản, công nợ của ngân hàng vẫn chưa được thực hiện gây rất nhiều khó khăn cho các NHTM.

Bên cạnh việc xử lý nợ tồn đọng, các NHTM cũng đã đầu tư hàng ngàn tỷ đồng vào các DNNN, thông qua đó, giúp các DNNN tổ chức, sắp xếp lại sản xuất để từng bước tiến hành CPH, chuyển đổi hình thức sở hữu, vượt qua khó khăn thử thách, đứng vững trong cơ chế thị trường. Nhiều DN đã khắc phục được tình trạng thua lỗ, chuyển hướng kinh doanh làm ăn có lãi.

Với phương châm coi khách hàng là thượng đế, lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh của DN là định hướng mục tiêu hoạt động của tín dụng ngân hàng, các NHTM đã bám sát phương án sản xuất kinh doanh của các DN để không ngừng mở rộng quan hệ tín dụng. Chỉ tính riêng hệ thống Ngân hàng Công thương Việt Nam, hiện nay có 66 tổng công ty nhà nước đang vay vốn tại Ngân hàng với tổng dư nợ gần 20.000 tỷ đồng, chiếm 27% dư nợ toàn hệ thống. Nhiều tổng công ty có năng lực tài chính mạnh là khách hàng truyền thống chiếm lược của Ngân hàng như Tổng công ty Điện lực, Tổng công ty Than, Tổng công ty Xi măng, Tổng công ty Bưu chính Viễn thông.

## Tín dụng ngân hàng đối với DNNN:

# Để nâng cao hiệu quả đồng vốn

**NGUYỄN THỤC ANH**

*Ngân hàng Công thương Việt Nam*

**Từ thực tế đầu tư tín dụng cho các DNNN hiện nay, có thể rút ra được những vấn đề gì cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng?**

kinh doanh vật tư nông lâm nghiệp, thương mại dịch vụ, các DN chế biến sản phẩm nông, lâm nghiệp, vận tải...). Có DN còn nợ đọng vài ba tỷ đồng, có DN nợ đọng hàng chục tỷ đồng, có những DN âm vốn... Nhiều tổng công ty khi chuyển sang mô hình công ty mẹ - công ty con vẫn còn vướng những khoản nợ đọng như nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ vay ngân hàng mà các công ty thành viên phải gánh chịu. Tình hình trên có nhiều

được số nợ tồn đọng khá lớn để giúp các DN nhanh chóng tiến hành sắp xếp, chuyển đổi hình thức sở hữu, tiến hành CPH. Theo báo cáo của Ban Đối mới doanh nghiệp, trong quá trình sắp xếp, CPH DNNN từ năm 2002 đến nay đã xử lý giảm nợ, khoản nợ, xóa nợ thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước với tổng số tiền là 314,91 tỷ đồng và xử lý nợ tồn đọng hơn 19.000 tỷ đồng, chủ yếu là bằng biện pháp thu hồi nợ,

## **Để nâng cao hiệu quả đồng vốn ngân hàng**

Với mục tiêu hàng đầu là nâng cao chất lượng tín dụng, các ngân hàng đã rất coi trọng công tác thẩm định các dự án đầu tư, đảm bảo tính pháp lý của hồ sơ tín dụng. Nhìn chung, các DN vay vốn trả nợ sòng phẳng, nợ quá hạn của các NHTM hiện chiếm dưới 5%, riêng đối với Ngân hàng Công thương, tỷ lệ nợ xấu chiếm 3,1%. Tuy nhiên, trong quá trình đầu tư tín dụng ngân hàng cho các DNNN, chúng tôi thấy cũng còn nhiều vướng mắc làm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư:

- Trình độ công nghệ của các DNNN còn quá lạc hậu, một số DN còn sử dụng công nghệ cũ, tiêu hao nguyên liệu, năng lượng lớn nhưng năng suất lao động và hiệu quả thì lại thấp, sức cạnh tranh của sản phẩm chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, có đến khoảng 15% số DN làm ăn thua lỗ. Đây là một trong những nguyên nhân làm cho tỷ trọng vốn đầu tư của ngân hàng giảm xuống.

- Tỷ lệ nợ trên vốn của DNNN còn quá cao, một số công ty có nợ phải trả gấp 5 lần, thậm chí gấp đến 20 lần vốn nhà nước, dẫn đến rủi ro cao, khả năng thanh toán nợ thấp, xử lý tài chính chậm.

- Cơ chế quản lý trong DN như quyền tự chủ về lựa chọn nhân sự, điều hành DN, giá cả, tiền lương... tổ chức quản lý trong DN còn nhiều bất cập, kết quả sản xuất kinh doanh chưa tương xứng với đầu tư của Nhà nước.

- Theo quy định hiện nay thì các NHTM cho vay với tư cách là chủ nợ nhưng lại chưa có trong thành phần tham gia vào Ban chỉ đạo CPH DN, cho nên ngân hàng thiếu thông tin, bị động trong việc xem xét cho vay và thu hồi nợ đối với các DN thuộc diện sắp xếp lại, nguy cơ khó thu hồi nợ hoặc mất vốn có thể tăng lên. Mặt khác, theo quy định hiện hành về xử lý tài chính trước khi xác định giá trị DN, trong thời hạn tối đa 20 ngày làm việc, NHTM phải có ý kiến xử lý thông báo cho DN. Trường hợp đến thời điểm công bố giá trị DN mà vẫn chưa

nhận được ý kiến của bên cho vay, DN được tạm loại khoản nợ lãi vay đề nghị xoá khỏi giá trị DN để CPH. Quy định thời hạn 20 ngày để các NHTM đưa ra ý kiến xử lý là quá gấp, trong nhiều trường hợp NH không thể thực hiện được.

Theo chúng tôi, việc nâng cao hay hạ thấp tỷ trọng vốn đầu tư vào các DNNN hiện nay phần lớn phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của mỗi DN. Trong thời gian trước mắt, Nhà nước chỉ cần tập trung đầu tư cho

**NHTM cho vay với tư cách là chủ nợ nhưng lại chưa tham gia vào thành phần Ban chỉ đạo CPH DN, cho nên ngân hàng thiếu thông tin, bị động trong việc xem xét cho vay và thu hồi nợ đối với các DN thuộc diện sắp xếp lại, nguy cơ khó thu hồi nợ hoặc mất vốn có thể tăng lên.**

các DNNN giữ vị trí trọng yếu trong nền kinh tế quốc dân như điện lực, dầu khí, bưu chính viễn thông... còn với những DNNN thua lỗ kéo dài, hoạt động không có hiệu quả thì phải kiên quyết giải thể.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về thực hiện một số chủ trương giải pháp lớn đối với DNNN: Kiên quyết xoá bỏ các bảo hộ bất hợp lý như khoan nợ, giãn nợ, xoá nợ, cấp vốn tín dụng tràn lan đối với hoạt động kinh doanh của các DNNN; Để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, CPH DNNN, theo chúng tôi trước mắt cần tập trung tháo gỡ một số vấn đề chủ yếu sau:

- Thứ nhất: Hiện nay NSNN còn nhiều khó khăn nên việc trợ giúp cho các DN cũng rất hạn hẹp; Bản thân các NHTM cũng là DN nên nguồn vốn cho vay cũng là nguồn vốn huy động, nếu DN không trả được nợ thì ngân hàng cũng sẽ không có vốn để quay vòng. Vì vậy,

DN phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh là chính, tận dụng mọi nguồn thu và huy động vốn từ nhiều nguồn để giảm bớt những áp lực khó khăn nói chung.

- Thứ hai: Đối với các DNNN đã, đang và sẽ sắp xếp lại để CPH, các NHTM chủ động tham gia xây dựng và quyết định phương án sắp xếp lại DNNN với vai trò là chủ nợ. Đồng thời, tiếp tục mở rộng đầu tư vốn tín dụng giúp cho các DN đổi mới công nghệ bằng nguồn vốn trung dài hạn để mua sắm các loại máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất và xây dựng nhà xưởng. Có như vậy DN mới có đủ sức cạnh tranh, phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững trong quá trình hội nhập quốc tế.

- Thứ ba: Các ngân hàng cần bám sát các DN và các cơ quan quản lý DN về các diễn biến của quá trình sản xuất kinh doanh và định kỳ 6 tháng một lần tổ chức đối thoại trực tiếp hoặc hội thảo giữa ngân hàng và DN do ngân hàng nào đó đứng ra chủ trì với sự tham gia của các ngành hữu quan để nắm bắt những khó khăn vướng mắc của các DN về mặt tài chính trong tiến trình CPH nhằm kịp thời kiến nghị lên Chính phủ có biện pháp xử lý, đẩy nhanh tiến độ CPH DN.

- Cuối cùng, đối với các khoản nợ tồn đọng mà các DNNN đang còn nợ tại các NHTM, doanh nghiệp phải có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh hợp đồng tín dụng đã ký, có trách nhiệm hoàn trả gốc và lãi cho ngân hàng theo đúng thời hạn đã cam kết, nếu quá khó khăn thì NHTM sẽ cùng DN tìm biện pháp giải quyết như cùng nhau góp vốn để kinh doanh hoặc bán các khoản nợ tồn đọng cho Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp (DATC). Trước mắt, cần bán các khoản nợ quá hạn được phân loại vào nhóm 3, 4, 5 và các khoản nợ đã được xử lý bằng dự phòng rủi ro hoặc các nguồn khác, hiện đang theo dõi trên tài khoản ngoại bảng để vừa làm lành mạnh hóa tình hình tài chính vừa nâng cao uy tín của các NHTM Việt Nam trong quá trình cạnh tranh và hội nhập. 